ĐỀ 3	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027 MÔN: KHTN 6

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi chỉ có một phương án đúng.

Câu 1. Hoạt động nào sau đây là hoạt động nghiên cứu khoa học?

A. Chơi đá bóng

B. Cấy lúa

C. Đánh đàn

D. Tìm hiểu đặc điểm sinh học của các loài tôm.

Câu 2. Việc làm nào sau đây được cho là **không** an toàn trong phòng thực hành?

A. Sử dụng các dụng cụ bảo hộ khi làm thí nghiệm.

B. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hóa chất, dụng cụ.

C. Lau tay bằng khăn khi kết thúc buổi thực hành.

D. Thu gom hóa chất, rác thải sau khi thực hành và để đúng nơi qui định.

Câu 3. Vật nào sau đây gọi là vật không sống?

A. Con ong **B.** Vi khuẩn **C.** Than củi **D.** Cây cam

Câu 4. Để phân biệt vật sống với vật không sống cần dựa vào những đặc điểm nào sau đây?

I. Khả năng chuyển động.

II. Khả năng trao đổi chất.

III. Khả năng lớn lên.

IV. Khả năng sinh sản.

A. II, III, IV. **B.** I, II, III. **C.** I, II, IV. **D.** I, III, IV.

Câu 5. Độ chia nhỏ nhất của một thước là

A. chiều dài lớn nhất ghi trên thước.

B. chiều dài nhỏ nhất ghi trên thước.

C. chiều dài giữa hai vạch chia trên thước.

D. chiều dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước.

Câu 6. Trên bao bì của hộp sữa bột có ghi "khối lượng tinh 800g". Con số đó cho ta biết điều gì?

A. Khối lượng của sữa bột bên trong hộp.

B. Khối lượng của cả hộp và sữa bột bên trong.

C. Sức nặng của hộp sữa.

D. Thể tích của hộp sữa.

Câu 7. Trong các đơn vị sau đây, đơn vị nào **không dùng** để đo độ dài?

A. Hải lý **B.** Mét (m)

C. Kilogam (kg) **D.** Kilomét (km)

Câu 8. Nhiệt kế rượu, nhiệt kế y tế thủy ngân hoạt động dựa trên nguyên tắc

A. sự nở vì nhiệt của chất rắn khác nhau.

B. sự nở vì nhiệt của chất khí khác nhau.

C. sự nở vì nhiệt của chất lỏng khác nhau.

D. sự nở vì nhiệt của chất rắn, lỏng và khí.

Câu 9. Một thùng mì có 30 gói, khối lượng 2250 g. Hỏi mỗi gói mì có khối lượng bao nhiêu?

A. 7,5 g. **B.** 75 g. **C.** 0,75 g. **D.** 750 g.

Câu 10. "1 ngày = … giây", chọn phương án đổi đúng?

A. 1 ngày = 24 giây **B.** 1 ngày = 60 giây

C. 1 ngày = 86 400 giây **D.** 1 ngày = 864 000 giây

Câu 11. Đâu là hiện tượng vật lí?

A. Đốt que diêm **B.** Nước sôi

C. Cửa sắt bị gỉ. **D.** Nung đá vôi thành vôi sống.

Câu 12. Sự nóng chảy là

A. sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí.

B. sự chuyển từ thể khí sang thể lỏng.

C. sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng.

D. sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn.

Câu 13. Chất nào sau đây chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong không khí?

A. Oxygen. **B.** Hydrogen. **C.** Nitrogen. **D.** Carbon dioxide.

Câu 14. Một số chất khí có mùi thơm toả ra từ bông hoa hồng làm ta có thể ngửi thấy mùi hoa thơm. Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?

A. Dễ dàng nén được.

B. Không có hình dạng xác định.

C. Có thể lan toả trong không gian theo mọi hướng.

D. Không chảy được.

Câu 15. Sắp xếp thứ tự các bước dưới đây một cách phù hợp nhất để đo được khối lượng của một vật bằng cân đồng hồ?

(1) Ước lượng khối lượng của vật để chọn cân đo phù hợp.

(2) Đọc và ghi kết quả số chỉ của kim theo vạch chia gần nhất.

(3) Đặt vật lên đĩa cân, mắt nhìn theo hướng vuông góc với mặt số.

(4) Điều chỉnh để kim cân chỉ đúng vạch số 0.

A. (1), (2), (3), (4). **B.** (2), (1), (3), (4).

C. (2), (1), (4), (3). **D.** (1), (4), (3), (2).

Câu 16. Chiều dài của chiếc bút chì ở hình vẽ là

A. 6,6cm. **B.** 6,5cm. **C.** 6,8cm. **D.** 6,4cm.

2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c) hoặc d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Nêu nhận định về các phát biểu sau:

a) Vật thể tự nhiên là những vật thể có sẵn trong tự nhiên. Ví dụ: cây cối, đồi núi, cát,...

b) Thể rắn có các hạt liên kết không chặt chẽ, có hình dạng và thể tích xác định, rất khó nén.

c) Sự nóng chảy là quá trình chuyển từ thể lỏng sang thể hơi của chất.

d) Tính dẫn điện, dẫn nhiệt thuộc tính chất vật lí của chất.

Câu 2. Nêu nhận định về các phát biểu sau:

a) Vật liệu bằng nhựa và thuỷ tinh không dẫn điện, không dẫn nhiệt, ít bị ăn mòn và không bị gỉ.

b) Kim loại là vật liệu để làm ra phin cà phê, lõi dây điện, vành xe đạp...

c) Sắn tươi có chứa độc tố, có thể gây chết người nên không được ăn sắn tươi khi chưa luộc chín.

d) Thực phẩm không bị biến đổi tính chất (màu sắc, mùi vị, giá trị dinh dưỡng,...) khi để lâu ngoài không khí.

PHẦN II: TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Quan sát hình bên dưới và trả lời các câu hỏi.

a) Dụng cụ này có tên gọi là gì? Mô tả cấu tạo của dụng cụ đó. (1,0 điểm)

b) Dụng cụ đó được sử dụng như thế nào? (1,0 điểm)

Câu 2 (1,0 điểm). Trong giờ học môn Khoa học tự nhiên, cô giáo giao cho cả lớp bài thực hành đo chiều dài của cái bàn học. Bạn A loay hoay mãi với chiếc thước kẻ mà không biết bắt đầu từ đâu. Là một người bạn của A, em sẽ hướng dẫn các bước đo chiều dài cho bạn như thế nào?

Câu 4 (1,0 điểm). Trước tình trạng ô nhiễm không khí ngày càng nghiêm trọng, em sẽ làm gì để góp phần thay đổi thực trạng ấy?

---------- HẾT ----------

ĐÁP ÁN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

1. Trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn *(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)*

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
D	C	C	A	D	A	C	C	B	C
11	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**				
B	C	C	C	D	A				

2. Trắc nghiệm đúng sai *(Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1,0 điểm)*

Mỗi ý đúng được 0,25 điểm

Câu 1	Câu 2
a) Đ	**a)** Đ
b) S	**b)** Đ
c) S	**c)** Đ
d) Đ	**d)** S

II. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm
1	**a)** Tên dụng cụ là kính lúp. *Cấu tạo kính lúp* gồm 3 bộ phận: mặt kính, khung kính, tay cầm (giá đỡ).	1,0
	b) Cầm kính lúp và điều chỉnh khoảng cách giữa kính với vật cần quan sát cho tới khi quan sát rõ vật.	1,0
2	Khi đo chiều dài của một vật bằng thước, ta cần thực hiện các bước sau: - *Bước 1:* Ước lượng chiều dài của vật cần đo; - *Bước 2:* Chọn thước đo có GHĐ và ĐCNN phù hợp; - *Bước 3:* Đặt thước đo đúng cách; - *Bước 4:* Đặt mắt vuông góc với thước, đọc giá trị chiều dài của vật cần đo theo giá trị của vạch chia gần nhất với đầu kia của vật; - *Bước 5:* Ghi kết quả đo theo đơn vị ĐCNN cho mỗi lần đo.	1,0
3	- Tuyên truyền vận động người thân trong gia đình không đốt rơm rạ trên cánh đồng, không đốt rác thải nhựa, nilon… - Vận động gia đình chuyển từ đun nấu bếp than tổ ong sang dùng gas. - Trồng cây xanh. - Xây dựng các hệ thống xử lí khí thải gầy ô nhiễm môi trường. - Giảm phương tiện cá nhân, tăng cường đi bộ, đi xe đạp và sử dụng các phương tiện giao thông công cộng. - Sử dụng tiết kiệm nguồn điện…	1,0